

BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN

BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 80/2005/QĐ-BVHTT

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế thi đua - khen thưởng
 Ngành Văn hóa - Thông tin

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN

Căn cứ Luật Thi đua - Khen thưởng, ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định 63/2003/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa - Thông tin;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng và Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Văn hóa - Thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua - khen thưởng Ngành Văn hóa - Thông tin.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và bãi bỏ Công văn số 3218/VHTT-TĐKT ngày 14 tháng 8 năm 1999 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện Nghị định số 56/1998/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 1998 của Chính phủ quy định các hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen

thưởng của Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp; cụ thể hóa tiêu chuẩn khen thưởng Huân chương Lao động trong Ngành Văn hóa - Thông tin.

Điều 3. Chánh Văn phòng; Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ; Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Phạm Quang Nghị

09669954

BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2005

QUY CHẾ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG
NGÀNH VĂN HÓA - THÔNG TIN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 80/2005/QĐ-BVHTT
ngày 15 tháng 12 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin)*

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Thi đua

Thi đua là hoạt động có tổ chức với sự tham gia tự nguyện của cá nhân, tập thể nhằm tạo động lực động viên, lôi cuốn, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần trách nhiệm, ý chí khắc phục khó khăn, năng động sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng và phát triển Ngành Văn hóa - Thông tin.

Điều 2. Khen thưởng

Khen thưởng là việc ghi nhận, biểu dương, tôn vinh công trạng và khuyến khích bằng lợi ích vật chất của cấp có thẩm quyền đối với cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, lao động sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng và phát triển Ngành Văn hóa - Thông tin.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua

1.1. Tự nguyện, tự giác, công khai, dân chủ;

1.2. Đoàn kết, hợp tác và cùng tiến bộ.

1.3. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua, mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng

2.1. Việc khen thưởng phải đảm bảo chính xác, công khai, dân chủ, công bằng và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác thi đua của cá nhân, tập thể; thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó.

2.2. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng;

2.3. Đảm bảo thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng;

2.4. Kết hợp chặt chẽ giữa động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua, phạm vi thi đua

1. Thi đua thường xuyên.

2. Thi đua theo đợt trong phạm vi toàn Ngành, giữa các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ, các địa phương.

Điều 5. Thời hạn xét tặng khen thưởng

1. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được xét tặng mỗi năm một lần vào dịp tổng kết năm.

2. Cá nhân, tập thể đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 13 Quy chế này thì được xét khen thưởng đột xuất.

Điều 6. Quyền lợi và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể được khen thưởng

1. Cá nhân, tập thể được tặng danh hiệu thi đua được cấp Giấy chứng nhận và tiền thưởng theo quy định.

2. Cá nhân, tập thể được tặng Giấy khen, Huy chương vàng, Huy chương bạc, Bằng khen được nhận Giấy khen, Giấy chứng nhận Huy chương vàng, Huy chương bạc, Bằng khen kèm theo khung và tiền thưởng theo quy định.

3. Cá nhân, tập thể có quyền lưu giữ, trưng bày và sử dụng hiện vật khen thưởng.

4. Cá nhân, tập thể được khen thưởng có nghĩa vụ bảo quản các hiện vật khen thưởng. Nghiêm cấm hành vi mua bán, cho thuê, cho mượn, tặng cho hiện vật khen thưởng vào việc làm trái pháp luật và đạo đức.

Điều 7. Xử lý vi phạm

1. Cá nhân, tập thể gian dối trong việc kê khai thành tích để được khen thưởng thì bị hủy bỏ quyết định khen thưởng, bị thu hồi hiện vật và tiền thưởng đã nhận; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định.

2. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức xác nhận sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ cho người khác để đề nghị khen thưởng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định.

09669954
Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuViенPhapLuat.com

LawSoft

Chương II

HÌNH THỨC VÀ ĐỐI TƯỢNG KHEN THƯỞNG

Điều 8. Hình thức khen thưởng

1. Giấy khen

- Giấy khen của Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ Văn hóa - Thông tin;
- Giấy khen của Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Giấy khen của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước thuộc Ngành Văn hóa - Thông tin.

2. Bằng khen

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin.

3. Danh hiệu thi đua

3.1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân, gồm:

- Lao động tiên tiến;
- Chiến sĩ thi đua cơ sở;
- Chiến sĩ thi đua cấp Bộ.

3.2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể, gồm:

- Tập thể lao động tiên tiến;
- Tập thể lao động xuất sắc;
- Cờ thi đua tiên tiến của Bộ;
- Cờ thi đua xuất sắc của Bộ.

4. Huy chương vàng, Huy chương bạc

Huy chương vàng, Huy chương bạc được tặng cho cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong tham gia Hội thi, Hội diễn chuyên nghiệp, không chuyên nghiệp căn cứ vào các tiêu chí về chất lượng nghệ thuật do Ban Tổ chức quy định.

Điều 9. Đối tượng khen thưởng

1. Cá nhân, tập thể trong và ngoài Ngành Văn hóa - Thông tin có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển Ngành Văn hóa - Thông tin.
2. Các cơ quan đại diện ngoại giao, Tổ chức quốc tế, người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài có nhiều thành tích góp phần xây dựng và phát triển Ngành Văn hóa - Thông tin Việt Nam và tăng cường hợp tác hữu nghị giữa Việt Nam với các nước trên Thế giới và các Tổ chức quốc tế.

09669954

Chương III

TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 10. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen

1. Đối với cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:
 - 1.1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
 - 1.2. Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
 - 1.3. Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
2. Đối với tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:
 - 1.1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
 - 1.2. Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua;
 - 1.3. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể, thực hành tiết kiệm;
 - 1.4. Tổ chức Đảng, đoàn thể đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh.

Điều 11. Tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen

1. Đối với cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:
 - 1.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, được tập thể suy tôn;
 - 1.2. Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
 - 1.3. Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
2. Đối với tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:
 - 2.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
 - 2.2. Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức các phong trào thi đua đạt hiệu quả;
 - 2.3. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể, thực hành tiết kiệm;
 - 2.4. Tổ chức Đảng, đoàn thể đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh.

Điều 12. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua

1. Đối với cá nhân
 - 1.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

09669954

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất, chất lượng tốt;
- Chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;
- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

1.2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng công nghệ mới để tăng năng suất lao động.

Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng công nghệ mới phải được Hội đồng khoa học (Hội đồng sáng kiến) cấp cơ sở công nhận.

1.3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có ba lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

2. Đối với tập thể

2.1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- Tổ chức phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;
- Tổ chức phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.3. Danh hiệu “Cờ thi đua tiên tiến của Bộ” được xét tặng cho tập thể cấp quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ được giao trong năm, là đơn vị xuất sắc của Ngành Văn hóa - Thông tin tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Có nhân tố mới, mô hình mới để các đơn vị khác trong Ngành học tập;
- Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội có hiệu quả.

Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có từ mười sáu (16) đơn vị hành chính cấp quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh trở lên thì mỗi năm được chọn ba đơn vị tiêu biểu xuất sắc để xét tặng cờ.

Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có từ mười đến mười lăm (10-15) đơn vị hành chính cấp quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì mỗi năm được chọn hai đơn vị tiêu biểu xuất sắc để xét tặng cờ.

Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có dưới mươi (10) đơn vị hành chính cấp quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì mỗi năm được chọn một đơn vị tiêu biểu xuất sắc để xét tặng cờ.

2.4. Danh hiệu “Cờ thi đua xuất sắc của Bộ” được tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;
- Là tập thể tiêu biểu xuất sắc của Ngành;
- Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác học tập;
- Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

Việc xét tặng Cờ thi đua xuất sắc của Bộ cho Sở Văn hóa - Thông tin các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được chia theo khu vực, cứ 3 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cùng một khu vực được xét chọn 01 Cờ.

Việc xét tặng Cờ thi đua xuất sắc của Bộ cho các đơn vị thuộc Bộ được chia theo khối, cứ 3 đơn vị cùng một khối được xét chọn 01 Cờ.

Điều 13. Khen thưởng đột xuất

Khen thưởng đột xuất cho cá nhân, tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong quá trình công tác, lao động, học tập;

- Thành tích rõ ràng và phải là tấm gương sáng cho toàn Ngành học tập;
- Việc khen thưởng phục vụ yêu cầu chính trị, đảm bảo tính thời sự để kịp thời động viên, khích lệ.

Điều 14. Các hình thức khen thưởng của Nhà nước

1. Các hình thức khen thưởng của Nhà nước, gồm: Huân chương, Huy chương các loại; danh hiệu vinh dự nhà nước; Cờ thi đua của Chính phủ; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

Về tiêu chuẩn xét tặng, trình tự lập hồ sơ đề nghị xét tặng thực hiện theo quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ họp bình xét các hình thức khen thưởng của Nhà nước cho cá nhân, tập thể trong Ngành Văn hóa - Thông tin mỗi năm vào các đợt: Đợt một vào dịp kỷ niệm ngày Quốc tế lao động 01 tháng 5; đợt hai vào dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh 02 tháng 9; đợt ba vào dịp kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11.

- Thời hạn nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng đợt một chậm nhất là ngày 28 tháng 02 hàng năm;
- Thời hạn nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng đợt hai chậm nhất là ngày 30 tháng 06 hàng năm;
- Thời hạn nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng đợt ba chậm nhất là ngày 30 tháng 9 hàng năm.

Chương IV

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 15. Thẩm quyền quyết định khen thưởng

1. Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin quyết định tặng Bằng khen; Huy chương vàng, Huy chương bạc cho cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong các Hội thi, Hội diễn chuyên nghiệp toàn quốc; danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, “Tập thể lao động xuất sắc”, Cờ thi đua tiên tiến và Cờ thi đua xuất sắc của Bộ.

2. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng tặng cho cá nhân, tập thể thuộc Ngành Văn hóa - Thông tin ở các địa phương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định theo thẩm quyền quy định tại Luật Thi đua - Khen thưởng.

0966954

3. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức thuộc Bộ có con dấu và tài khoản riêng quyết định tặng Giấy khen, danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và “Tập thể lao động tiên tiến”.

4. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức thuộc Bộ không có con dấu và tài khoản riêng quyết định tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” và “Tập thể lao động tiên tiến”.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước thuộc Ngành Văn hóa - Thông tin quyết định tặng Giấy khen, danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến” và “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

6. Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin ủy quyền cho Cục trưởng Cục Văn hóa - Thông tin cơ sở quyết định tặng Huy chương vàng, Huy chương bạc cho cá nhân, tập thể đạt thành tích xuất sắc trong các Hội thi, Hội diễn không chuyên nghiệp cấp khu vực và toàn quốc.

7. Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin ủy quyền cho Cục trưởng Cục Nghệ thuật biểu diễn quyết định tặng Huy chương vàng, Huy chương bạc cho cá nhân, tập thể đạt thành tích xuất sắc trong các Hội thi, Hội diễn chuyên nghiệp cấp khu vực.

Điều 16. Thẩm quyền trao tặng

Người có thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng nào thì trực tiếp trao tặng hoặc ủy quyền trao tặng hình thức khen thưởng đó.

0986954

Điều 17. Tiền thưởng

1. Văn phòng Bộ chi tiền thưởng cho:

1.1. Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho Sở Văn hóa - Thông tin các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị trực thuộc Bộ vào dịp tổng kết công tác năm;

1.2. Các cá nhân, tập thể hưởng quỹ lương tại Văn phòng được Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng khen;

1.3. Các cá nhân, tập thể trong các đơn vị nghệ thuật thuộc Bộ đoạt các giải thưởng cao, có ý nghĩa chính trị quốc tế (Liên hoan nghệ thuật, Liên hoan phim, giải thưởng nghệ thuật khác);

1.4. Các trường hợp được Bộ trưởng quyết định chi tiền thưởng;

1.5. Đối với cá nhân, tổ chức nước ngoài: Chi tiền mua tặng phẩm kèm theo Bằng khen, Giấy chứng nhận Kỷ niệm chương; không thưởng bằng tiền mặt.

2. Các đơn vị thuộc Bộ chi tiền thưởng cho:

2.1. Cá nhân, tập thể do Thủ trưởng đơn vị quyết định khen thưởng;

2.2. Cá nhân, tập thể hưởng quỹ lương tại đơn vị được Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng khen;

2.3. Các trường hợp khác do đơn vị đề nghị khen thưởng.

3. Sở Văn hóa - Thông tin các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chi tiền thưởng cho:

3.1 Cá nhân, tập thể do Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin quyết định khen thưởng;

3.2. Cá nhân, tập thể hưởng quỹ lương tại Sở Văn hóa - Thông tin được Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng khen;

3.3. Các trường hợp khác do Sở Văn hóa - Thông tin đề nghị.

Chương V

TRÌNH TỰ LẬP HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 18. Giấy khen

Cá nhân, tập thể trong và ngoài Ngành Văn hóa - Thông tin đề nghị tặng Giấy khen quy định tại khoản 1, Điều 8 lập hồ sơ gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, tổ chức đó;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, tổ chức xét, trình Thủ trưởng cơ quan, tổ chức quyết định.

Điều 19. Bằng khen

1. Đối với các địa phương: Sở Văn hóa - Thông tin các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xét, trình Bộ trưởng quyết định.

2. Đối với các đơn vị thuộc Bộ: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, tổ chức đề nghị;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xét, trình Bộ trưởng quyết định.

3. Đối với cá nhân, tập thể ngoài Ngành Văn hóa - Thông tin: Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xét, trình Bộ trưởng quyết định.

4. Đối với các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 9 do Vụ Hợp tác Quốc tế đề nghị;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xét, trình Bộ trưởng quyết định.

Điều 20. Danh hiệu thi đua

1. Đôi với cá nhân

1.1. Danh hiệu “*Lao động tiên tiến*”

Cá nhân đề nghị tặng danh hiệu “*Lao động tiên tiến*” lập hồ sơ gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, tổ chức mình;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, tổ chức xét, trình Thủ trưởng cơ quan, tổ chức quyết định.

1.2. Danh hiệu “*Chiến sĩ thi đua cơ sở*”

- Đôi với cá nhân thuộc Phòng Văn hóa - Thông tin quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, hồ sơ gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Phòng Văn hóa - Thông tin;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Phòng Văn hóa - Thông tin xét, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định.

- Đôi với cá nhân thuộc Sở Văn hóa - Thông tin: Lập hồ sơ gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở Văn hóa - Thông tin;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở Văn hóa - Thông tin xét, trình Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin quyết định.

- Đôi với cá nhân công tác trong các đơn vị thuộc Bộ có con dấu và tài khoản riêng lập hồ sơ gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị mình;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị xét, trình Thủ trưởng đơn vị quyết định.

- Đôi với cá nhân công tác trong các đơn vị thuộc Bộ không có con dấu và tài khoản riêng lập hồ sơ gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xét, trình Bộ trưởng quyết định.

1.3. Danh hiệu “*Chiến sĩ thi đua cấp Bộ*”

- Đôi với các cá nhân ở địa phương: Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giới thiệu;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xét, trình Bộ trưởng quyết định.

- Đôi với cá nhân ở các đơn vị thuộc Bộ: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, tổ chức giới thiệu;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xét, trình Bộ trưởng quyết định.

2. Đôi với tập thể

2.1. Danh hiệu “*Tập thể lao động tiên tiến*”

09299954

- Đối với cơ quan, tổ chức thuộc Phòng Văn hóa - Thông tin: Hồ sơ đề nghị gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Phòng Văn hóa - Thông tin;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Phòng Văn hóa - Thông tin xét, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định.

- Đối với cơ quan, tổ chức thuộc Sở Văn hóa - Thông tin: Hồ sơ đề nghị gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở Văn hóa - Thông tin;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở xét, trình Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin quyết định.

- Đối với các đơn vị thuộc Bộ: Hồ sơ đề nghị gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị mình;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị xét, trình Thủ trưởng đơn vị quyết định.

2.2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

- Đối với các địa phương: Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh xét, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.

- Đối với các đơn vị thuộc Bộ: Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xét, trình Bộ trưởng quyết định.

2.3. Cờ thi đua tiên tiến của Bộ

- Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập hồ sơ gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xét, trình Bộ trưởng quyết định.

2.4. Cờ thi đua xuất sắc của Bộ

- Đối với các địa phương: Sở Văn hóa - Thông tin lập hồ sơ gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xét, trình Bộ trưởng quyết định.

- Đối với các đơn vị thuộc Bộ: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị lập hồ sơ gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xét, trình Bộ trưởng quyết định.

Điều 21. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Tờ trình của cơ quan, tổ chức đề nghị khen thưởng (M1);

2. Trích Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (M2);

3. Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể (M3 và M4);
4. Ý kiến của các Cục, Vụ quản lý chuyên ngành (*nếu cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng thuộc chuyên ngành quản lý của các Cục, Vụ thuộc Bộ Văn hóa - Thông tin*).

Điều 22. Thời hạn nhận hồ sơ

Các cơ quan, tổ chức gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng vào dịp tổng kết năm công tác về Ban Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ chậm nhất là ngày 15 tháng 12 hàng năm.

Các trường hợp đề nghị khen thưởng đột xuất, Ban Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xét, trình Bộ trưởng quyết định.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ

Phòng Tổng hợp - Thi đua thuộc Văn phòng Bộ là cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ có trách nhiệm nhận, xem xét hồ sơ và báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xét, trình Bộ trưởng quyết định.

Điều 24. Hướng dẫn thực hiện

Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát hiện những điều chưa phù hợp Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ, Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phản ánh về Bộ Văn hóa - Thông tin để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung./.

BỘ TRƯỞNG

Phạm Quang Nghị

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTTr ...

....., ngày..... tháng..... năm 200...

M.1**TỜ TRÌNH****Về việc đề nghị xét tặng⁽¹⁾****Kính gửi: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Văn hóa - Thông tin**

Căn cứ Luật Thi đua - Khen thưởng, ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Quy chế Thi đua - Khen thưởng Ngành Văn hóa - Thông tin ban hành kèm theo Quyết định số 80/2005/QĐ-BVHTT ngày 15 tháng 12 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin;⁽²⁾ kính đề nghị Bộ Văn hóa - Thông tin xét tặng⁽¹⁾ cho.....⁽³⁾, có danh sách và báo cáo thành tích kèm theo.

Trong đó:

- a. Cá nhân..... người.
- b. Tập thể.....

.....⁽²⁾ kính đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Văn hóa - Thông tin xem xét, trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin quyết định.

Trân trọng.

Bí thư chi bộ
Ký tên, đóng dấu
(ghi rõ họ tên)

Chủ tịch Công đoàn
Ký tên, đóng dấu
(ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
Ký tên, đóng dấu
(ghi rõ họ tên)

(1) Danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng

(2) Tên cơ quan, tổ chức đề xuất

(3) Số lượng tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng.

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****HỘI ĐỒNG****THI ĐUA - KHEN THƯỞNG****M2****TRÍCH BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG.....**xét đề nghị tặng thưởng⁽¹⁾

Ngày... tháng... năm 200... Hội đồng Thi đua Khen thưởng... họp phiên toàn thể xét trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin tặng thưởng.... cho các cá nhân và tập thể có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển Ngành Văn hóa - Thông tin.

Thời gian:... giờ.... phút ngày... tháng ... năm 200...

Địa điểm:.....

Chủ trì cuộc họp: Đ/c....., Chủ tịch Hội đồng TĐKT..... hoặc Phó chủ tịch Hội đồng TĐKT..... được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

Thư ký cuộc họp: Đ/c....., chức vụ..... Thư ký Hội đồng.

09669954

Các thành viên HĐTĐKT... dự họp: có... thành viên, gồm các đồng chí:

1. Đ/c..... chức vụ..... Chủ tịch Hội đồng TĐKT...
2. Đ/c..... chức vụ..... Phó Chủ tịch Hội đồng...
3. Đ/c..... chức vụ..... Ủy viên...
4. Đ/c..... chức vụ..... Ủy viên...
5. Đ/c..... chức vụ..... Ủy viên...
6. Đ/c..... chức vụ..... Ủy viên...
7. Đ/c..... chức vụ..... Ủy viên..., Thư ký Hội đồng.

Sau khi nghe Chủ tịch Hội đồng (hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng) đọc báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân và tập thể, Hội đồng đã thảo luận, phân tích, đánh giá thành tích của cá nhân và tập thể về các mặt: Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, công tác chuyên môn nghiệp vụ và các hoạt động đoàn thể. Hội đồng tiến hành bỏ phiếu kín.

Kết quả kiểm phiếu:

Số thứ tự	Tên cá nhân/tập thể	Mức khen	Số phiếu...../.....

Cuộc họp kết thúc vào hồi... giờ.... phút.... ngày.... tháng..... năm 200....

Thư ký....
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ tịch Hội đồng....
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾ Danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng.

09669954

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.....năm 200....

M.3

BÁO CÁO THÀNH TÍCH CỦA CÁ NHÂN
đề nghị tặng thưởng.....⁽¹⁾

- Họ và tên:..... Nam, Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh..... Dân tộc.....
- Nơi ở hiện nay:
- Chức vụ và nơi công tác hiện nay:
- Quá trình công tác: (đã từng giữ chức vụ gì?)
- Thành tích: (Nêu rõ các thành tích sau)
 - + Về tư tưởng, đạo đức
 - + Công tác chuyên môn
 - + Công tác nghiên cứu khoa học
 - + Công tác quản lý
 - + Công tác đoàn thể

Kính đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Văn hóa - Thông tin xem xét
 trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin quyết định.

Trân trọng.

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị
 (Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Người khai ký tên
 (Ghi rõ họ tên)

Lưu ý: Báo cáo thành tích phải được công khai tới toàn thể cán bộ, công chức trong cơ quan, tổ chức.

⁽¹⁾ Danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng.

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-.....

....., ngày.... tháng năm.....

M4

BÁO CÁO THÀNH TÍCH CỦA (TẬP THỂ⁽¹⁾)
đề nghị tặng thưởng.....⁽²⁾

- Tên cơ quan, tổ chức
 - Thời gian thành lập
 - Chức năng, nhiệm vụ được giao
 - Về tổ chức bộ máy:
 - + Số phòng, ban
 - + Tổng số biên chế (trong đó Nam, Nữ)
 - + Trình độ học vấn của công nhân, viên chức
 - + Số Đảng viên, Đoàn viên Công đoàn, Đoàn Thanh niên
 - Nếu thành tích công tác nổi bật trong năm hoặc thành tích đột xuất (có số liệu chứng minh).
-⁽¹⁾ kính đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Văn hóa - Thông tin xem xét, trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin quyết định.

Trân trọng.

Bí thư chi bộ

Chủ tịch Công đoàn

Thủ trưởng đơn vị

Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên

Lưu ý: Báo cáo thành tích phải được công khai tới toàn thể cán bộ, công chức trong cơ quan, tổ chức.

⁽¹⁾ Tên cơ quan, tổ chức

⁽²⁾ Danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Điện thoại: 04.8233947; 04.8231182

Fax: 08044517

Email: congbaovpcp@cpt.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 5.000 đồng

0969954